

Số: 4268 /QĐ-ĐHKT-QLKH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt danh mục đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường đợt 2 năm 2018

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phiên họp thường kỳ tháng 10 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 2377/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2014-2017;

Căn cứ các quy định hiện hành về công tác Quản lý khoa học đối với các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường;

Căn cứ Biên bản Hội đồng xét chọn đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường đợt 2 năm 2018 ngày 20 tháng 12 năm 2018;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt 26 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường đợt 2 năm 2018 theo danh mục đính kèm.

**Điều 2.** Giao cho Trưởng phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế ký hợp đồng với các chủ nhiệm đề tài, đồng thời quản lý các đề tài theo quy định hiện hành. Đề tài cấp Trường có thể được viết và nghiệm thu bằng tiếng Anh. Nếu kết quả nghiên cứu của đề tài được công bố trên tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á, tạp chí Kinh tế & Phát triển, các tạp chí thuộc danh mục Scopus/ISI, ABDC hạng B trở lên thì đề tài xem như được nghiệm thu.

- Mức hỗ trợ kinh phí cho mỗi đề tài cấp Trường của công chức, viên chức UEH là: **35.000.000 đ (Ba mươi lăm triệu đồng).**

- Mức hỗ trợ kinh phí cho mỗi đề tài cấp Trường trọng điểm của công chức, viên chức UEH là: **80.000.000 đ (Tám mươi triệu đồng).**

- Mức hỗ trợ kinh phí cho mỗi đề tài cấp Trường của nghiên cứu sinh UEH là: **10.000.000 đ (Mười triệu đồng).**

- Tổng kinh phí: (07 đề tài trọng điểm x 80.000.000 đ/đề tài) + (15 đề tài CCVC x 35.000.000 đ/đề tài) + (4 đề tài NCS x 10.000.000 đ/đề tài) = 1.125.000.000 đ (Một tỷ một trăm hai mươi lăm triệu đồng) từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ.

**Điều 3.** Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế, Phòng Tài chính - Kế toán thực hiện việc cấp kinh phí theo hợp đồng và thực hiện việc quyết toán kinh phí sau khi đề tài đã hoàn thành và được nghiệm thu.

**Điều 4.** Các ông (bà) Trưởng phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, chủ nhiệm đề tài và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Portal UEH;
- Lưu: VT, QLKH.



**HIỆU TRƯỞNG**

**GS.TS. Nguyễn Đông Phong**



## DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG ĐỢT 2 NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số: 4268 /QĐ-ĐHKT-QLKH ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. HCM)

TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm	Thời gian	Kinh phí	Ghi chú
1	CS-2018-31	The effect of audit committees on accrual earnings management- Evidence from Viet Nam listed companies	Đinh Ngọc Tú	Từ 02/01/2019 đến 02/7/2020	80,000,000 đ	Trọng điểm
2	CS-2018-32	Chinese monetary and fiscal policies spillover effect to the Countries Joining “The Silk Road Program”: Lessons for Vietnam	Nguyễn Hoàng Thụy Bích Trâm	Từ 02/01/2019 đến 02/7/2020	80,000,000 đ	Trọng điểm
3	CS-2018-33	The link between global oil price and stock price of domestic energy firms - Evidence from Vietnam	Nguyễn Thị Ngọc Miên	Từ 02/01/2019 đến 02/7/2020	80,000,000 đ	Trọng điểm
4	CS-2018-34	Analysing the impacts of crop diversification on vulnerability to poverty in Vietnam’s smallholder agriculture	Võ Tất Thắng	Từ 02/01/2019 đến 02/7/2020	80,000,000 đ	Trọng điểm
5	CS-2018-35	Unemployment effects on the health of the European elderly: Analyses from the Survey of Health, Aging and Retirement in Europe	Võ Tất Thắng	Từ 02/01/2019 đến 02/7/2020	80,000,000 đ	Trọng điểm
6	CS-2018-36	Stock market reactions to cash dividend announcement: an empirical evidence in Vietnam	Võ Xuân Vinh	Từ 02/01/2019 đến 02/7/2020	80,000,000 đ	Trọng điểm
7	CS-2018-37	Trading of foreign investors around corporate events: Evidence from Vietnam stock market.	Võ Xuân Vinh	Từ 02/01/2019 đến 02/7/2020	80,000,000 đ	Trọng điểm
8	CS-2018-38	Công tác kế toán tại Tổng công ty thương mại Sài Gòn	Trần Thị Thanh Hải	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	Tình huống
9	CS-2018-39	Brand engagement in tourism context: direct, indirect and moderating factors	Lê Nhật Hạnh	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
10	CS-2018-40	Mối quan hệ giữa các yếu tố tổ chức đến chất lượng thông tin kế toán trong môi trường ứng dụng hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP) tại các doanh nghiệp Việt Nam	Lương Đức Thuận	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
11	CS-2018-41	Ảnh hưởng của can thiệp chính phủ và năng lực đổi mới sáng tạo lên thành quả hoạt động của doanh nghiệp: bằng chứng tại Việt Nam	Lương Thị Thảo	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
12	CS-2018-42	Xây dựng khung hệ thống thông tin mô phỏng phục vụ đào tạo ngành Hệ thống thông tin quản lý	Nguyễn An Tế	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
13	CS-2018-43	Một số giải pháp nâng cao nghiên cứu hàn lâm tại UEH	Nguyễn Phong Nguyên	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
14	CS-2018-44	Nghiên cứu về quy mô tối ưu trong chính sách tích tụ đất đai hiện nay ở Việt Nam	Nguyễn Quỳnh Huy	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	



TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm	Thời gian	Kinh phí	Ghi chú
15	CS-2018-45	Historical buildings impact on property values in Ho Chi Minh City	Nguyễn Thị Hồng Thu	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
16	CS-2018-46	Tác động của việc chấp nhận rủi ro và môi trường cạnh tranh lên khả năng sinh lợi: Nghiên cứu tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	Nguyễn Thị Ngọc Trang	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
17	CS-2018-47	Những yếu tố ảnh hưởng đến hành vi chia sẻ tri thức của các bác sĩ ngành chẩn đoán hình ảnh.	Nguyễn Văn Dư	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
18	CS-2018-48	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến thái độ đối với rủi ro trong nông nghiệp của người dân vùng ĐBSCL	Nguyễn Văn Giáp	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
19	CS-2018-49	Giải pháp định hướng kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp ở Việt Nam theo hướng tiếp cận chuẩn mực kế toán quốc tế để hạn chế hành vi quản trị lợi nhuận bằng chênh lệch kế toán – thuế	Nguyễn Xuân Hưng	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
20	CS-2018-50	Giải pháp thúc đẩy hoạt động chia sẻ tri thức của sinh viên trường Đại học Kinh tế TP. HCM.	Quan Hán Xương	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
21	CS-2018-51	Sự e ngại rủi ro, tính ngại thua lỗ và hành vi trả nợ - Một ứng dụng trong lĩnh vực tài chính vi mô	Trương Quang Thông	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
22	CS-2018-52	Can trade liberalization improve households' welfare in a developing country: A case study of rural Vietnam	Võ Tất Thắng	Từ 02/01/2019 đến 02/01/2020	35,000,000 đ	
23	NCS-2018-17	University reputation and behavioral intention in higher education: The roles of student trust, student identification and student commitment	Bùi Huy Khôi	Từ 02/01/2019 đến 02/7/2019	10,000,000 đ	NCS
24	NCS-2018-18	Phát triển thị trường chứng khoán, tăng trưởng kinh tế: vai trò của kiểm soát tham nhũng tại các quốc gia đang phát triển	Phạm Thị Hồng Vân	Từ 02/01/2019 đến 02/7/2019	10,000,000 đ	NCS
25	NCS-2018-19	Thù lao Nhà điều hành và hiệu quả hoạt động của các công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán TP.HCM	Trần Minh Lam	Từ 02/01/2019 đến 02/7/2019	10,000,000 đ	NCS
26	NCS-2018-20	Vai trò của kế toán quản trị trong việc thúc đẩy năng lực học tập tổ chức, sự đổi mới và cải thiện kết quả hoạt động kinh doanh ở các doanh nghiệp tại Việt Nam	Trần Thị Yến	Từ 02/01/2019 đến 02/7/2019	10,000,000 đ	NCS